

LẠM PHÁT HIỆN NAY -

Nguyên nhân và giải pháp

PGS.,TS. NGÔ HƯỚNG*

Trong mấy tháng qua, giá cả các mặt hàng tiêu dùng đang tăng lên khá nhanh (7 tháng đầu năm chỉ số giá tiêu dùng tăng 6,19%) làm các nhà quản lý vĩ mô lo ngại, người tiêu dùng có thu nhập cố định gặp nhiều khó khăn, người gửi tiền tiết kiệm lo âu vì thấy tài sản mình bị hao hụt dần đi theo tỉ lệ lạm phát.

Tất nhiên là mọi người đều lo lắng và muốn tìm ra giải pháp để chống lại lạm phát. Nhưng để chống lại lạm phát, điều trước tiên là phải xem xét lạm phát hiện nay do nguyên nhân gì?

Nhìn bề ngoài, ta thấy lạm phát hiện nay chịu ảnh hưởng không nhỏ từ sự tăng giá của các hàng hoá nhập khẩu, như xăng dầu, sắt thép, thuốc tây,...

Những mặt hàng sản xuất trong nước sử dụng nhiều nguyên liệu nhập khẩu sẽ bị tác động do chi phí sản xuất tăng.

Nguyên nhân được mọi người nhìn nhận khá thống nhất là dịch bệnh gia súc làm ảnh hưởng đến

đàn gà, lợn của cả nước. Thiên tai, lũ lụt cũng là một nguyên nhân được nhắc đến như là những tác nhân chính gây ra lạm phát.

Nguyên nhân về tiền tệ được xem như nguyên nhân của mọi nguyên nhân? Vì không có sức mua thì làm sao bán được hàng hoá giá cao?

Tôi cho rằng các nhận định trên không có gì là sai, song những nguyên nhân nói trên theo tôi chưa phải là những nguyên nhân quyết định gây ra lạm phát hiện nay.

Chúng tôi cho rằng nguyên nhân quyết định của lạm phát hiện nay là sự phân phối lại thu nhập quốc dân. Sự phân phối lại thu nhập quốc dân đó mang tính quy luật trong nền kinh tế thị trường.

Sự phân phối lại thu nhập quốc dân đó do đâu mà có? Điều đó được lý giải như sau.

Trong thời gian qua, nền kinh tế nước ta đã có một bước phát triển có thể nói là thần kỳ. Nền

kinh tế phát triển tất nhiên dẫn đến thu nhập quốc dân tăng lên. Tuy nhiên, phân phối thu nhập trong nền kinh tế đến tay các thành viên xã hội rất không đồng đều.

Những người có cơ hội thuận lợi đã thu được một khoản thu nhập khổng lồ, như những người kinh doanh chứng khoán, kinh doanh nhà đất, các công ty kinh doanh trong các ngành thuận lợi như ngân hàng, đầu tư tài chính,... xuất nhập khẩu, một số ngành sản xuất cũng phát triển nhanh như nuôi thủy sản, cao su, cà phê,... Nhiều ngành kinh doanh sản xuất phát triển, tất nhiên thu nhập cá nhân và thu nhập của toàn nền kinh tế tăng lên đã tạo ra một áp lực tiêu dùng mạnh mẽ.

Điều này đòi hỏi sự phân phối lại thu nhập giữa các tầng lớp khác nhau trong xã hội để tạo ra sự cân đối mới. Trong đó, người có thu nhập cao sẵn sàng tiêu dùng những hàng hoá thiết yếu như lương thực, thực phẩm,

* Trường Đại học Ngân hàng TP HCM



7 tháng đầu năm 2007, chỉ số giá tiêu dùng tăng 6,19%

Ảnh: Duy Hưng

thị có giá cao hơn nhiều so với giá cả ở các chợ. Ngày nay, không ít người thích mua sắm ở siêu thị vì ở đó, họ được phục vụ chu đáo.

Hàng hoá được thu mua để đưa vào siêu thị được chọn lựa kĩ càng hơn và tất nhiên được thu mua với giá cao hơn. Điều này đã kích giá bán các loại nông sản, thủy sản, các loại hàng hoá có khả năng chen chân vào các siêu thị, nhất là các loại hàng hoá cơ bản của nền kinh tế như lương thực, thực phẩm.

Sự gia tăng xuất khẩu cũng có một tác động rất lớn đến sự tăng giá cả trong nước.

Những hàng hoá được xuất khẩu phải là những hàng hoá có giá trong nước rẻ hơn giá trên thị trường thế giới. Khi cầu hàng hoá xuất tăng, tất yếu sẽ làm cho giá cả của mặt hàng đó trong nước cũng tăng theo. Nếu người trong nước không chấp nhận mua với giá cao như giá mua để xuất khẩu thì họ sẽ không thể tiêu dùng được hàng hoá đó.

Ví dụ, như nhà thu mua xuất khẩu sẵn sàng mua cá tra với giá 15.000đ/kg thì người tiêu dùng trong nước cũng phải tiêu thụ theo giá đó.

Vì vậy, khi tốc độ xuất khẩu của nền kinh tế tăng nhanh thì giá cả trong nước tăng nhanh không có gì là lạ.

Một nguyên nhân khác làm cho giá cả tăng đó là ngành du lịch phát triển mạnh. Có thể nói trong vài năm trở lại đây, người Việt Nam đã bắt đầu có thói quen

quần áo với giá cao hơn. Và những người sản xuất lương thực, thực phẩm,... họ cũng biết rằng mình phải đòi ở người thu nhập cao phải trả cho sản phẩm của mình với giá cao hơn. Nếu điều đó không xảy ra hoặc xảy ra chậm nó sẽ tác động đến chuyển dịch cơ cấu sản xuất của nền kinh tế. Ví dụ như, người nông dân sẵn sàng chuyển đất trồng lúa sang nuôi cá tra, vì giá lúa không tăng và giá cá tra thì đang tăng. Việc chuyển dịch cơ cấu như vậy sẽ làm cho sản lượng lúa giảm đi và giá lúa sẽ tăng lên. Giá lúa tăng tất yếu giá gạo sẽ tăng.

Không thể giá chúng khoán thì cứ tăng lên đến chóng mặt, giá nhà đất tăng lên đến trời xanh,... mà giá lương thực thực phẩm thì không tăng.

Nếu điều đó xảy ra thì ai sẽ sản xuất lương thực, thực phẩm?

Cơ hội tăng thu nhập trong

nền kinh tế thị trường cho mỗi người là tương đương nhau. Nhưng người nắm được cơ hội đó thì không giống nhau.

Vì vậy, người ta phải phân phối lại thu nhập để cùng tồn tại. Không có một tầng lớp nào lại tự sống một cách cách sung túc mà không có sự phục vụ của các tầng lớp khác.

Vì vậy, sự tăng giá gạo, tăng giá thịt, cá, rau,... là hợp đạo lý, là quy luật tồn tại của xã hội.

Bên cạnh sự phát triển kinh tế, tầng lớp giàu có của xã hội tăng lên cũng khá nhanh chóng. Chỉ cần nhìn vào tốc độ xây dựng nhà ở của các đô thị hiện nay là có thể thấy được sự giàu lên nhanh chóng của một tầng lớp người trong nền kinh tế hiện nay.

Sự giàu có đó đã làm phát sinh nhu cầu được phục vụ cao hơn: Ví dụ, thay vì mua thực phẩm ở chợ, người ta mua thực phẩm ở các siêu thị, mặc dù thực phẩm ở siêu

du lịch. Mà đã đi du lịch thì có thể sẵn sàng chấp nhận tiêu dùng với giá cao hơn bình thường 5-10% là không có gì kỳ lạ.

Hơn nữa, khách du lịch nước ngoài đến nước ta ngày càng đông và họ rất thích các loại thực phẩm tươi sống như thủy sản ở nước ta.

Rõ ràng, điều đó làm cho giá cả tiêu dùng trong nước tăng lên là điều không có gì lạ.

Nạn tham nhũng, cửa quyền trong xã hội cũng có tác động mạnh mẽ đến sự gia tăng chi phí xã hội và qua đó làm gia tăng giá cả một cách đột biến như hiện nay.

Nhu cầu xã hội về lương thực thực phẩm tăng như vậy thì không có lý do gì người nông dân lại không tăng giá bán của lương thực thực phẩm lên, để nâng cao mức sống của giai cấp nông dân lên. Chẳng lẽ người nông dân cứ vẫn nghèo mãi từ đời này sang đời khác, trong lúc các tầng lớp xã hội khác thì đang giàu lên nhanh chóng?

Do đó, chúng tôi thấy lạm phát hiện nay là phù hợp quy luật phân phối lại thu nhập quốc dân.

Vậy những người không có điều kiện để nâng cao thu nhập thì làm sao? Ví dụ như công chức, công nhân,...? Và như vậy, có cần phải chống lạm phát không?

Quan điểm của chúng tôi là không nên quá lo lắng về sự gia tăng giá cả hiện nay, mà cần bình tĩnh nhận định các nguyên nhân cơ bản của lạm phát hiện nay để

có biện pháp thích hợp và hiệu quả.

Trước hết và rất quan trọng đó là phải cải cách và thực hiện các quy trình hành chính minh bạch làm cho các thủ tục hành chính được vận hành đơn giản, ít tốn kém thời gian và tiền của của các cơ quan nhà nước, cũng như của nhân dân.

Tuy nhiên, để việc cải cách và thực hiện các quy trình hành chính minh bạch và hiệu quả, nhất thiết phải cải cách cơ chế tài chính nhà nước hiện nay. Trong cải cách cơ chế tài chính thì cải cách tiền lương là quan trọng bậc nhất và sau đó là cải cách việc phê duyệt, thanh tra, quyết toán chi tiêu của các cơ quan hành chính sự nghiệp. Không làm tốt các điều trên nhất định sẽ tiềm ẩn tham nhũng và tiềm ẩn lạm phát.

Đối với các nguyên nhân khách quan như giá cả hàng hoá nhập khẩu tăng do giá thị trường thế giới tăng, giá tăng do nhu cầu tiêu dùng tăng cả về lượng và chất, giá tăng do xuất khẩu tăng,... thì phải sử dụng các giải pháp có tính bền vững, như:

Phải trợ cấp bù giá vào lương, vào thu nhập cho những người có thu nhập không tăng.

Chúng tôi cho rằng Nhà nước cần phải kiên quyết trong việc thực hiện thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao và sử dụng khoản thu này để bù đắp cho những người bị thiệt hại do lạm phát.

Ví dụ, như cần phải thu thuế

thu nhập của những người mua bán chứng khoán, mua bán nhà đất, những người kinh doanh trong các ngành có lợi tức cao để tăng lương, tăng thu nhập cho các tầng lớp dân cư có thu nhập cố định.

Đối với những mặt hàng thiết yếu của nền kinh tế, không nên đánh thuế cao, chỉ giữ thuế suất ở một mức thấp khoảng 5% trở xuống để tạo nguồn thu cho ngân sách.

Việc giảm thuế phải gắn với đáp ứng cầu, nếu không sẽ tạo điều kiện cho các nhà đầu cơ thu lợi nhuận siêu ngạch, mà người tiêu dùng thì vẫn phải chịu mức giá cao, Nhà nước thì thất thu thuế.

Đối với những ngành sản xuất sản phẩm xuất khẩu có nhu cầu cao, cần có chính sách khuyến khích tăng cung, nhằm giảm giá thu mua trong nước.

Cần có một chính sách tiền tệ bám chặt nhu cầu phát triển sản xuất của nền kinh tế, trong đó không khuyến khích sự tăng giá của các sản phẩm tài chính như cổ phiếu.

Nhà nước cần phải có những khuyến cáo nhất định để cho giá chứng khoán không thoát ly lợi tức thực quá xa, gây ra phong trào đầu cơ vào thị trường thứ cấp quá lớn, trong lúc đó, thị trường sơ cấp thì không tăng, hoặc tăng chậm. Nhất thiết phải gắn giá trị chứng khoán với giá trị của doanh nghiệp một cách hợp lý và bền vững, không để xảy ra sự đổ vỡ của thị trường chứng khoán. ■